

VẤN ĐỀ KÊ KHAI VÀ NỘP THUẾ CỦA HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH TỪ NGÀY 01/01/2022

 Th.S. Trần Kim Tuyến*

Nhận: 20/03/2022

Biên tập: 21/03/2022

Duyệt đăng: 25/04/2022

Tóm tắt

Hàng hoá lưu thông trên thị trường phải có hoá đơn, chứng từ kèm theo chứng minh nguồn gốc hàng hoá là hợp pháp. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương hàng hoá, cung ứng dịch vụ cho các hộ kinh doanh, Tổng cục Thuế đã ban hành nhiều quy định về công tác bán, cấp hoá đơn bán lẻ. Tuy nhiên, thực tế xảy ra tình trạng các tổ chức, hộ, cá nhân lợi dụng việc bán, cấp hoá đơn lẻ để hợp thức hóa chứng từ mua vào, bán ra, gây thất thu ngân sách Nhà nước. Từ ngày 01/07/2022, quy định hộ kinh doanh nộp thuế khoán muốn sử dụng hóa đơn thì phải thực hiện nộp thuế theo phương pháp kê khai và thực hiện chế độ kế toán hộ kinh doanh, và sử dụng hóa đơn điện tử, đã góp phần khắc phục tình trạng sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, hóa đơn giả, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho các doanh nghiệp, nhưng ngược lại hộ, cá nhân kinh doanh gặp một số bất lợi khi thực hiện.

Từ khóa: hộ kinh doanh kê khai và nộp thuế, Thông tư số 40/2021/TT-BTC, Thông tư số 88/2021/TT-BTC.

Abstract

Goods circulated on the market must have invoices and vouchers attached to prove that the origin of goods is lawful. In order to create favorable conditions for goods trade and service provision for business households, the General Department of Taxation has issued many regulations on the sale and issuance of retail invoices. However, in reality, organizations, households and individuals take advantage of this to legalize purchase and sale documents, causing loss of state budget revenue. From July 1, 2022, it is stipulated that business households must pay tax according to the declaration method and implement the business household accounting regime, and use electronic invoices, has contributed to overcoming the situation of using illegal invoices and fake invoices, creating a healthy business environment for businesses, conversely, business households and individuals face some disadvantages when doing so.

Keywords: Business households declare and pay tax, Circular No. 40/2021/TT-BTC, Circular No. 88/2021/TT-BTC.

JEL: H25, K34, L26, M20, M00.

Đặt vấn đề

Hộ kinh doanh cá thể là mô hình khá phổ biến ở nước ta, bởi lẽ đăng ký đơn giản và áp dụng theo phương thức thuế khoán. Theo Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR), khu vực hộ kinh doanh (kinh tế cá thể - bao gồm cả khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản) chiếm một cấu phần quan trọng trong nền kinh tế (chiếm tỷ trọng tương đối ổn định, bình quân 30% GDP, trong giai đoạn 2015 - 2019). Vì vậy, hộ kinh doanh được xem là một khu vực kinh tế quan trọng, đặc biệt trong việc tạo ra nhiều cơ hội việc làm, với tổng số lao động tham gia trong khu vực

này ghi nhận khoảng 9 triệu người trong năm 2019.

Theo Báo cáo Thống kê sơ bộ được Tổng cục Thống kê công bố trước khi bùng phát dịch Covid-19 vào đầu năm 2020, cả nước ghi nhận có khoảng 5,37 triệu hộ kinh doanh, cao hơn khoảng 9 lần so với tổng số doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam, nhưng chỉ đóng góp khoảng 1,5% cho ngân sách, vậy nên đây được cho là khu vực chưa quan sát được của nền kinh tế. Cơ chế pháp lý cho hơn 5 triệu hộ kinh doanh này vẫn chưa rõ ràng, chỉ gần 1,7 triệu hộ đăng ký kinh

doanh và nộp thuế theo hình thức khoán, 3,3 triệu hộ còn lại chưa đăng ký, gần như nằm ngoài kiểm soát của các cơ quan thuế bởi đến nay mới chỉ có một nghị định điều chỉnh. Việc minh bạch, hiện đại hoá đơn, chứng từ là việc làm cần thiết tránh gây thất thoát cho ngân sách nhà nước, nhưng cũng phải đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh, tiết giảm thời gian và chi phí, đem lại hiệu quả cao cho đôi bên.

Giải thích từ ngữ

Theo quy định tại Điều 2 Thông tư 40/2021/TT-BTC thì hộ, cá nhân

*Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

kinh doanh là cá nhân cư trú có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật (không phân biệt có đăng ký kinh doanh hay không).

Tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư 40/2021/TT-BTC có quy định phương pháp tính thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh, gồm: phương pháp kê khai, phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh, phương pháp khoán.

Trong đó:

- Phương pháp kê khai là phương pháp khai thuế, tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu thực tế phát sinh theo kỳ tháng, hoặc quý (áp dụng cho cá nhân kinh doanh có quy mô lớn, và hộ cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng được quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai). Hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai không phải quyết toán thuế.

- Phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh là phương pháp khai thuế và tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu thực tế từng lần phát sinh (áp dụng cho cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định). Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh không bắt buộc phải thực hiện chế độ kế toán, nhưng phải thực hiện việc lưu trữ hóa đơn,

chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa, dịch vụ hợp pháp và xuất trình kèm theo hồ sơ khai thuế theo từng lần phát sinh. Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh thực hiện khai thuế khi có phát sinh doanh thu chịu thuế.

- Phương pháp khoán là phương pháp tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu khoán do cơ quan thuế xác định để tính mức thuế khoán theo quy định tại điều 51 Luật Quản lý thuế. Hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán gọi chung là hộ khoán, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Hộ khoán sử dụng hóa đơn lẻ phải lưu trữ và xuất trình cho cơ quan thuế các hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hoá, dịch vụ hợp pháp khi đề nghị cấp, bán lẻ hóa đơn theo từng lần phát sinh.

Quy định kê khai và nộp thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh trước 01/01/2022

Do nộp thuế theo phương pháp trực tiếp (khoán thuế) nên hộ kinh doanh không được sử dụng hóa đơn GTGT, cũng không được áp dụng các hình thức hóa đơn tự in, hóa đơn đặt in. Khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ nếu khách hàng yêu cầu xuất hóa đơn, hộ kinh doanh vẫn phải cấp hóa đơn cho khách hàng.

Theo Điều 11 và Điều 12 Thông tư 39/2014/TT-BTC, hướng dẫn về việc bán hóa đơn bán hàng của cơ quan thuế như sau: cơ quan Thuế bán hóa đơn cho hộ, cá nhân kinh doanh. Hóa đơn bán cho hộ, cá nhân kinh doanh theo tháng. Số lượng hóa đơn cơ quan Thuế bán cho hộ kinh doanh lần đầu tối đa là 01

quyển (50 số) cho mỗi loại hóa đơn; Đối với các lần mua sau, sau khi kiểm tra tình hình sử dụng hóa đơn, tình hình kê khai nộp thuế và đề nghị mua hóa đơn, cơ quan Thuế giải quyết bán hóa đơn cho hộ kinh doanh trong ngày, với số lượng không quá số lượng hóa đơn đã sử dụng của tháng mua trước đó. Trường hợp hộ kinh doanh không có nhu cầu sử dụng hóa đơn quyền nhưng có nhu cầu sử dụng hóa đơn lẻ thì được mua hóa đơn lẻ (01 số) theo từng lần phát sinh và không phải nộp tiền.

Như vậy, hộ, cá nhân kinh doanh sẽ sử dụng hóa đơn bán hàng (mẫu 02GTTT) mua của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và phải xuất hóa đơn khi trị giá hàng hóa, dịch vụ từ 200.000 đồng trở lên. Thực tế trong thời gian qua, đa số các hộ kinh doanh đăng ký kê khai và nộp thuế theo phương pháp khoán đã đăng ký sử dụng hoá đơn quyền để xuất hoá đơn cho mỗi lần bán hàng khi khách hàng yêu cầu mà không phải thực hiện chế độ kế toán, không phải tìm hiểu hay thuê mướn nhân viên hay dịch vụ kế toán, tiết kiệm được chi phí và thời gian.

Quy định kê khai và nộp thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh từ 01/01/2022

Theo quy định của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, hóa đơn điện tử sẽ được sử dụng để thay thế cho hóa đơn giấy. Hộ, cá nhân kinh doanh cũng sẽ tiến đến việc sử dụng hóa đơn điện tử loại có mã của cơ quan Thuế. Theo quy định tại Thông tư 78/2021/TT-BTC thì hộ, cá nhân kinh doanh sẽ áp dụng hoá đơn điện tử từ ngày 01/07/2022 và theo

Quyết định 206/QĐ-BTC ngày 24/02/2022 về việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại 57 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện từ 04/2022. Hộ, cá nhân kinh doanh muốn sử dụng hóa đơn thì phải thực hiện nộp thuế theo phương pháp kê khai và thực hiện chế độ kế toán hộ kinh doanh, và sử dụng hóa đơn điện tử.

Cụ thể, hộ, cá nhân kinh doanh sẽ áp dụng hóa đơn điện tử trong những trường hợp sau: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải sử dụng hóa đơn điện tử; Hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh (Hộ kinh doanh phải xuất trình hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ khi đề nghị cấp, bán hoá đơn lẻ theo từng lần phát sinh); hộ, cá nhân kinh doanh khai thuế theo từng lần phát sinh nếu có yêu cầu sử dụng hóa đơn thì cơ quan thuế cấp lẻ hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh.

Tổ chức công tác kế toán tại hộ kinh doanh

Hộ, cá nhân kinh doanh có quy mô hoạt động nhỏ, vốn điều lệ thấp nên việc tổ chức công tác kế toán cũng rất đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho loại hình này. Theo Điều 3 Thông tư 88/2021/TT-BTC quy định việc bố trí người làm kế toán của hộ, cá nhân kinh doanh do người đại diện hộ, cá nhân kinh doanh quyết định. Người đại diện hộ, cá nhân kinh doanh có thể bố trí cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, anh, chị, em ruột của mình làm kế toán cho hộ kinh doanh, cá nhân

kinh doanh hoặc bố trí người làm quản lý, điều hành, thủ kho, thủ quỹ, người được giao nhiệm vụ thường xuyên mua, bán tài sản kiêm nhiệm làm kế toán cho hộ, cá nhân kinh doanh.

Hộ, cá nhân kinh doanh có thể thực hiện chế độ kế toán được hướng dẫn theo Thông tư này hoặc được lựa chọn áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp siêu nhỏ theo Thông tư 132/2016/TT-BTC cho phù hợp với nhu cầu quản lý và đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ, cá nhân kinh doanh.

Hộ, cá nhân kinh doanh được vận dụng các quy định tại Điều 41 Luật Kế toán và các Điều 9 – 17 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 để bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán nhằm phục vụ cho việc xác định nghĩa vụ thuế của hộ, cá nhân kinh doanh với ngân sách nhà nước và công tác quản lý hộ, cá nhân kinh doanh của cơ quan thuế.

Theo Điều 4 Thông tư 88/2021/TT-BTC quy định chứng từ kế toán được hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng gồm có: Phiếu thu, Phiếu chi, Phiếu nhập kho, Phiếu xuất kho, Bảng thanh toán tiền lương và các khoản thu nhập của người lao động, Hoá đơn, Giấy nộp tiền vào NSNN, Giấy báo Nợ, Giấy báo Có của ngân hàng, Ủy nhiệm chi.

Sổ sách kế toán được sử dụng tại hộ, cá nhân kinh doanh theo Điều 5 Thông tư 88/2021/TT-BTC quy định gồm có: 1. Sổ chi tiết doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ; 2. Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hóa; 3. Sổ chi phí sản xuất, kinh doanh; 4. Sổ theo dõi tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN; 5. Sổ theo dõi tình hình thanh toán tiền lương và các khoản nộp theo lương

của người lao động; 6. Sổ quỹ tiền mặt; 7. Sổ tiền gửi ngân hàng.

Như vậy, thông tư hướng dẫn chế độ kế toán hộ, cá nhân kinh doanh khá đơn giản, chỉ yêu cầu những chứng từ, sổ sách cơ bản, cần thiết phục vụ cho công tác kế toán, và người thực hiện công việc kế toán có thể là người thân trong gia đình của hộ, cá nhân kinh doanh.

Hoá đơn điện tử

Hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định trước khi sử dụng hóa đơn, và cần chuẩn bị điều kiện về hạ tầng thông tin, bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) có thể kết nối mạng internet, chữ ký số và phần mềm lập hóa đơn điện tử. Hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử (tương tự như đối với doanh nghiệp) nếu có đủ điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh tại địa bàn chưa có đủ điều kiện hoặc cơ quan Thuế chưa triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế đối với hộ kinh doanh thì có thể khai thuế theo hồ sơ giấy.

Tuy nhiên, trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh được quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định 123/2020/NĐ-CP không thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử, không có hạ tầng công nghệ thông tin, không có hệ thống phần mềm kế toán, không có phần mềm lập hóa đơn điện tử để sử dụng hóa đơn điện tử và để truyền dữ liệu điện tử đến người mua và đến cơ quan thuế thì sử dụng hóa đơn giấy của cơ quan thuế trong thời

gian tối đa 12 tháng, đồng thời cơ quan thuế có giải pháp chuyển đổi dần sang áp dụng hóa đơn điện tử.

Trường hợp hộ khoán phát sinh nhu cầu sử dụng hóa đơn có thể trực tiếp đến cơ quan Thuế để được hỗ trợ cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh và phải nộp thuế trước khi cơ quan Thuế cấp hóa đơn, không được mua hóa đơn quyền của cơ quan Thuế (khác với quy định trước đây), phải thực hiện tiêu hủy hóa đơn đã mua của cơ quan Thuế (số hoá đơn còn lại chưa sử dụng). Khi đến, hộ khoán phải kèm theo bản sao nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa dịch vụ, như: Bảng kê thu mua hàng hóa (chỉ áp dụng đối với hàng hóa là nông sản trong nước, hoặc hàng hóa mua bán trao đổi của cư dân biên giới nếu là hàng cư dân biên giới nhập khẩu); hóa đơn của người bán giao cho (đối với các loại hàng hóa khác). Trường hợp hộ khoán đã có tài khoản thuế điện tử, có điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin bao gồm: máy tính/thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng) kết nối mạng internet, thì có thể gửi đề nghị cấp hóa đơn lẻ theo mẫu 06/ĐN-PSĐT và khai, nộp thuế điện tử cho phần phát sinh của hoá đơn đó đến cơ quan Thuế trực tiếp qua công nghệ thông tin điện tử của Tổng cục Thuế mà không phải trực tiếp đến cơ quan Thuế.

Thảo luận

Hoá đơn, chứng từ là bằng chứng về việc mua bán hàng hoá, dịch vụ, nên người bán có trách nhiệm phải cung cấp cho người mua khi khách hàng có nhu cầu. Điều đó dẫn đến tình trạng mua bán hoá đơn, tìm cách hợp thức hoá chứng từ, gian lận thuế diễn ra khá phức tạp trong thời gian

qua. Gần đây nhất, ngày 05/03/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang khởi tố bổ sung vụ án Trốn thuế xảy ra tại Doanh nghiệp tư nhân tiệm vàng Phước Nguyên do ông Nguyễn Thanh Bình, 57 tuổi, làm đại diện theo pháp luật, có dấu hiệu trốn thuế vì không xuất hoá đơn, kê khai nộp thuế đối với số vàng giao dịch trị giá hơn 10.000 tỷ đồng. Thực tế, số lượng doanh nghiệp, cá nhân có hành vi trốn thuế không phải là nhỏ. Chính vì vậy, cơ quan thuế đã tăng cường các giải pháp nhằm kiểm tra, kiểm soát việc bán, cấp hóa đơn lẻ đối với các hộ, cá nhân, tổ chức không hoạt động kinh doanh, hoặc không sử dụng hóa đơn quyền; loại hình kinh doanh có rủi ro cao.

Nhằm siết chặt tình trạng gian lận thuế, hoạt động mua hoá đơn trái phép, Bộ Tài chính đã ban hành một số thông tư hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của các cá nhân, hộ kinh doanh. Đồng thời tăng cường quản lý, chống thất thu thuế với nhóm đối tượng này.

Mặc dù quy định của thông tư tạo mọi điều kiện thuận lợi có thể nhất cho loại hình kinh doanh này, nhưng để đảm bảo công việc kế toán không bị sai sót, chính xác thì đòi hỏi người thực hiện cần phải có kiến thức cơ bản về kế toán. Việc tất cả hộ, cá nhân kinh doanh đều có người thân thực hiện công việc kế toán hoặc bố trí người kiêm nhiệm là điều khó có thể xảy ra vì số lượng người lao động tại loại hình này rất ít và cũng không có hiểu biết về những nguyên tắc, quy định, nghiệp vụ kế toán hoặc kiến thức trung bình về kế toán, tài

chính và đặc biệt các kỹ năng về vi tính như lập bảng biểu, công thức trên excel cũng rất quan trọng. Để đáp ứng điều này thì hộ, cá nhân kinh doanh có thể cho người thân theo học các khoá đào tạo kế toán ngắn hạn, các lớp ứng dụng công nghệ thông tin, nhưng đòi hỏi cần có sự yêu thích tìm hiểu của người học, tốn kém chi phí và thời gian.

Ngoài ra, người làm kế toán cần đáp ứng những yêu cầu cơ bản như trung thực, khách quan, cẩn thận, chăm chỉ, tỉ mỉ, ham học hỏi, có khả năng tìm hiểu, nghiên cứu, chịu được áp lực, có khả năng hoạch định công việc, biết phân bổ thời gian hợp lý để hoàn thành công việc một cách có hiệu quả, nhanh nhẹn, giao tiếp tốt, có khả năng làm việc độc lập.

Hoặc hộ, cá nhân kinh doanh có thể chọn giải pháp thuê người thực hiện công việc kế toán hoặc thuê dịch vụ, nhưng để đảm bảo việc ghi chép xảy ra hằng ngày thì cần hướng tới việc thuê hẳn một nhân viên kế toán. Điều này sẽ làm cho hộ, cá nhân kinh doanh tốn kém chi phí và có thể gặp trường hợp thay đổi kế toán thường xuyên vì tiền lương và chế độ phúc lợi cho nhân viên kế toán của loại hình kinh doanh này không cao, không hấp dẫn như các doanh nghiệp khác. Mặt khác, khi nhu cầu cần nhân viên kế toán của hộ, cá nhân kinh doanh tăng thì xã hội cũng không thể đáp ứng kịp thời.

Việc mua hoá đơn điện tử từng lần cũng gây bất lợi cho hộ khoán vì phải xuất trình đầy đủ chứng từ kèm theo, điều này khó đáp ứng vì có thể hàng mua vào của cá nhân, hộ kinh doanh không có đầy đủ chứng từ hoá đơn. Hộ kinh doanh phải nộp kèm hợp đồng mua bán, biên bản thanh lý hợp đồng, nhưng

trường hợp người mua là công ty thì người đại diện mua phải trình ký Ban Giám đốc công ty để hoàn thành thủ tục, dẫn đến tốn kém thời gian.

Kết luận

Tóm lại, các văn bản quy định của Bộ Tài chính nhằm mục đích tối ưu hóa công tác quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh, hạn chế tình trạng gian lận, trốn thuế. Nhưng thiết nghĩ Bộ Tài chính cần tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các hộ, cá nhân kinh doanh hoạt động chân chính trong việc xuất hoá đơn giao cho người mua vì thực tế đa số các hộ khoán đã quen với việc kê khai và nộp thuế theo quy định cũ, rất nhiều hộ, cá nhân kinh doanh không chuyển sang phương pháp kê khai, không áp dụng chế độ kế toán, không sử dụng hoá đơn điện tử theo quy định mới từ ngày 01/01/2022. ■

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài chính, (2021), *Thông tư 40/2021/TT-BTC* ngày 01/06/2021 *Hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.*
2. Bộ Tài chính, (2021), *Thông tư 88/2021/TT-BTC* ngày 11/10/2021 *Hướng dẫn chế độ kế toán cho các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.*
3. Bộ Tài chính, (2022), *Quyết định 206/2022/QĐ-BTC* ngày 24/02/2022 *Về việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử tại 57 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.*
4. Bộ Tài chính, (2014), *Thông tư 39/2014/TT-BTC* ngày 31/03/2014, *Quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.*
5. Bộ Tài chính, (2018), *Thông tư 132/2018/TT-BTC* ngày 28/12/2018, *Hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ.*
6. Bộ Tài chính, (2021), *Thông tư 78/2021/TT-BTC* ngày 17/09/2021, *Hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quản lý thuế* ngày 13/6/2019, *Nghị*

định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

7. Chính phủ, (2020), *Nghị định số 123/2020/NĐ-CP* ngày 19/10/2020 *Quy định về hóa đơn, chứng từ.*

8. Chính phủ, (2016), *Nghị định số 174/2016/NĐ-CP* ngày 30/12/2016 *Quy định chi tiết một số điều của luật kế toán.*

9. Quốc hội, (2015), *Luật Kế toán* 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015.

10. Quốc hội, (2019), *Luật Quản lý thuế* 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019.

11. <https://baohanhhoa.vn/chinh-sach-thue/giai-dap-vuong-mac-cua-ho-ca-nhan-kinh-doanh-ve-khai-thue-va-su-dung-hoa-do-n-dien-tu-ap-dung-tu-nam-2022/150348.htm>

12. <https://baochinhphu.vn/siet-chat-viec-cap-hoa-don-le-tai-cac-chi-cuc-thue-102215327.htm>

13. <https://vnexpress.net/tiem-vang-bi-nghi-tron-thue-khi-giao-dich-hon-10-000-ty-dong-4435118.html>

14. <https://thitruongtaichinhthiente.vn/vepr-ho-kinh-doanh-dong-gop-30-gdp-37528.html>

Tiếp theo trang 149

Thứ năm, về văn hoá DN

Đây cũng là yếu tố tác động không nhỏ đến tính hữu hiệu của HTTTKT. Cơ bản hệ thống thông tin phải được tổ chức, triển khai và sử dụng bởi một bộ máy nhiều người. Do đó, yếu tố văn hoá DN, yếu tố kết nối giữa người lao động trong DN, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của người lao động sẽ góp phần nâng cao trách nhiệm của người lao động với công việc của mình, góp phần nâng cao chất lượng của hệ thống thông tin.

6. Kết luận

Nghiên cứu được thực hiện, nhằm xác định những nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của HTTTKT trong các DN dệt may trên địa bàn TP.Đà Nẵng. Kết hợp giữa lý luận và kết quả thực nghiệm, nghiên cứu đã đưa ra một số kiến nghị, nhằm giúp các DN có thể nhìn nhận được các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu

hiệu của HTTTKT. Từ đó, cải thiện và nâng cao tính hữu hiệu về HTTTKT, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của DN. ■

Tài liệu tham khảo

1. Đinh Phi Hồ, (2012), *Phương pháp nghiên cứu định lượng & những nghiên cứu thực tiễn trong kinh tế phát triển - nông nghiệp*, TP.Hồ Chí Minh, NXB Phương Đông.
2. Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc, (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS, Tập 1*, TP.Hồ Chí Minh, NXB Hồng Đức.
3. Lê Thị Ni, (2014), *Những nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả của HTTTKT trong các DN tại TP.Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.
4. Nguyễn Thị Phương Thảo, (2014), *Xây dựng HTTTKT DN tại Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Tài chính, số 4.
5. Ashari, (2008), *Factors affecting accounting information systems success implementation (An empirical study on Central Java Small and Medium company)*, Master thesis. Diponegoro University.